TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày 06-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khuyến

Bà Lê Thị Lý

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 10/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 14/2023/QĐXXST- HS ngày 17/03/2022 và Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 51/TB-TA ngày 29/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Đinh Hữu H, sinh năm 1996, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn K, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh K và bà Đinh T; có vợ là Lê Thị T và 01 con (sinh năm 2021); tiền án: bản án số 08/2019/HS-ST ngày 20-5-2019 của Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình quyết định xử phạt 12 tháng tù, phạt tiền bổ sung 20 triệu đồng, truy thu sung quỹ Nhà nước 200.000 đồng, án phí 200.000 đồng về tội tổ chức đánh bạc (chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2019, các quyết định khác chưa chấp hành); tiền sự: không; nhân thân: quyết định số 142/QĐ-XPHC ngày 21/01/2018 của Công an huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc (chấp hành xong ngày 25/6/2018); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/02/2023 cho đến nay, bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Hoa Lư, có mặt.

2. Đỗ Hữu Đ, sinh ngày 02/02/2004, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn K, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu H và bà Trần L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân

thân: quyết định số 24/QĐ-XPHC ngày 29/9/2021 của Công an xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 375.000 đồng về hành vi đánh nhau (chấp hành xong ngày 06/10/2021) và bản án số 57/2021/HS-ST ngày 21/12/2021 của Toà án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ, án phí phải nộp là 200.000 đồng về tội trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ ngày 28/7/2022, nộp án phí ngày 14/2/2022). Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/02/2023 đến ngày 03/04/2023 được thay đổi bằng biện pháp bảo lĩnh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Hữu H và Đỗ Hữc Đ quen biết nhau từ trước. Do biết H có bán số lô, số đề nên vào lúc 16 giờ 43 phút, ngày 06/05/2023, Đỗ Đức H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11 Youth lắp sim thuê bao 0819862370 và 0972565443 đăng nhập tài khoản zalo có tên hiển thị là Đỗ Hữu Đ đăng ký bằng số điện thoại 0945.336.128 nhắn tin đến tài khoản zalo có tiên hiển thị là Đinh Hữu H đăng ký bằng số điện thoại 0865.863.335 của Đinh Hữu H để mua các số lô Ninh Bình gồm 35, 53, mỗi số 25 điểm, mỗi điểm là 20.000 đồng hết 1.000.000 đồng và mua các số đề 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59 mỗi số 20.000 đồng và các số đề 35, 53 mỗi số 70.000 đồng với số tiền là 500.000 đồng. Tổng số tiền Đ mua số lô, số đề của H là 1.500.000 đồng. Khi nhận được tin nhắn của Đ thì H gọi lại cho Đ bằng video qua ứng dụng zalo để xác nhận và nhắn tin trả lời "ok" qua ứng dụng zalo.

Các bị cáo khai nhận hình thức mua bán số lô, số đề và thanh toán trúng thưởng như sau: Số lô, số đề gồm hai chữ số bất kỳ từ 00 đến 99 do người mua tự chọn, số lô được tính theo điểm, mỗi điểm là 20.000 đồng. Các số lô đề đã mua được so kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày để tính toán trúng thưởng: số đề so với hai số cuối cùng của giải đặc biệt, số lô được so với 02 số cuối của 27 giải. Nếu trùng, người mua trúng thưởng và được trả thưởng cho số đề gấp 80 lần số tiền đã mua, trả thưởng cho số lô theo mức 01 điểm lô được trả 70.000 đồng, nếu số đó xuất hiện 2 lần thì được trả thưởng gấp đôi số tiền trúng thưởng. H là người trực tiếp trả thưởng. Nếu người mua không trúng thưởng thì sẽ bị mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra mua các số lô, số đề.

Đối chiếu kết quả sổ xố miền bắc mở thưởng ngày 06/05/2022, Đ trúng thưởng số lô 35 (trùng với số thứ nhất và số thứ hai của giải ba). H đã trả thưởng cho Đ là 3.500.000 đồng.

Khi bị cơ quan điều tra triệu tập làm việc, Đỗ Hữu Đ đã khai nhận hành vi nêu trên, giao nộp 01 điện thoại Oppo F11 lắp sim thuê bao số 0819862370, 0792565443 có lưu tin nhắn mua bán số lô, số đề. Quá trình điều tra, Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình chuyển 01 điện thoại Iphone 11 lắp sim thuê bao 0865863335 của H đang bị tạm giữ trong vụ việc khác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư. Tiến hành kiểm tra điện thoại của H đã phát hiện trên ứng dụng zalo có nội dung mua bán số lô, số đề trùng với tin nhắn trên ứng dụng zalo có trong điện thoại thu giữ của Đỗ Hữu Đ. Gia đình bị cáo Đ đã nộp thay bị cáo Đ số tiền đánh bạc là 3.500.000 đồng. Gia đình bị cáo H đã nộp lại số tiền 1.500.000 đồng thay cho bị cáo H. Số tiền 5.000.000 đồng do Đ và H nộp cùng 02 chiếc điện thoại của Đ và H hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư quản lý.

Bản Cáo trạng số 19/CT-VKSHL ngày 09/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 của BLHS đối với bị cáo H, xử phạt bị cáo H từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam, phạt tiền bổ sung từ 10 đến 15 triệu đồng; tổng hợp với phần hình phạt bổ sung bị cáo chưa chấp hành của bản án trước thành hình phạt chung của cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của BLHS đối với bị cáo Đ, xử phạt bị cáo Đ từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời hạn tạm giam là 01 tháng 27 ngày (quy đổi thành 08 tháng 11 ngày cải tạo không giam giữ), thời hạn tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Ninh Khang nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, khấu trừ thu nhập từ 05 đến 10% trong thời gian cải tạo không giam giữ;

- Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền đánh bạc, trong đó bị cáo H phải nộp là 1.500.000 đồng, bị cáo Đ phải nộp là 3.500.000 đồng để sung quỹ nhà nước, tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại thu giữ của các bị cáo. Tiếp tục quản lý số tiền 5.000.000 đồng các bị cáo đã nộp để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi nêu trên, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Bị cáo H, bị cáo Đ đều đã thành niên, nhận thức rõ việc mua, bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các tài liệu có trong

hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo sử dụng điện thoại di động nhắn tin với nhau để mua, bán số lô, số đề trái phép qua ứng dụng zalo vào hồi 16 giờ 43 phút, ngày 06/05/2022 với tổng số tiền là 5.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, 3 Điều 321 của BLHS.

Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[2] Trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm với nhau ở mức độ giản đơn. Bị cáo H là người trực tiếp bán các số lô, số đề, trực tiếp thanh toán tiền thắng, thua cho bị cáo Đ. Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo H nghiêm trọng hơn so với bị cáo Đ.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều đã bị Toà án và cơ quan có thẩm quyền xử phạt. Bị cáo H có một tiền sự đã chấp hành xong và đủ thời gian được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên xác định bị cáo H có nhân thân xấu. Bị cáo vẫn còn 01 tiền án chưa được xoá án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Các hành vi vi phạm của bị cáo H trước lần phạm tội này đều là hành vi đánh bạc cho thấy bị cáo không chịu sửa đổi bản thân, coi thường pháp luật.

Bị cáo Đ trước đây phạm tội trộm cắp tài sản khi chưa đủ 18 tuổi, được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 của BLHS. Bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính, đã chấp hành xong và đủ thời gian để được coi là chưa bị xử phạt. Do đó, bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, cần xác định bị cáo Đ có nhân thân xấu.

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và đã tác động gia đình nộp lại toàn bộ số tiền liên quan đến việc đánh bạc nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc đánh bạc còn là

nguyên nhân của nhiều tệ nạn xã hội khác. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được phân tích nêu trên xét thấy cần áp dụng hình phạt tù là hình phạt chính và phạt tiền bổ sung đối với bị cáo H và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ (được trừ thời giam đã tạm giam là 01 tháng 27 ngày quy đổi thành 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ), có khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo Đ trong thời gian cải tạo không giam giữ để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung. Không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đ do bị cáo đã bị khấu trừ một phần thu nhập. Bị cáo H chưa chấp hành xong hình phạt tiền bổ sung 20 triệu đồng tại bản án số 08/2019/HS-ST ngày 20/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình nên cần tổng hợp với hình phạt tại bản án này thành hình phạt chung của cả hai bản án buộc bị cáo H phải chấp hành.

[5] Về áp dụng các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Số tiền 5.000.000 đồng và 02 chiếc điện thoại của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc được xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, do phạm tội mà có nên cần tịch thu 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của các bị cáo và truy thu buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.000.000 đồng trong đó bị cáo H phải nộp là 1.500.000 đồng, bị cáo Đ phải nộp là 3.500.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tiếp tục quản lý số tiền 5.000.000 đồng các bị cáo đã nộp để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Hữu H, Đỗ Hữu Đ phạm tội đánh bạc.

- Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với Đinh Hữu H

Xử phạt bị cáo Đinh Hữu H 07 *(bảy)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (06/02/2023).

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo H 10.000.000 *(mười triệu)* đồng.

Tổng hợp hình phạt tại bản án này với phần hình phạt bổ sung 20.000.000 *(hai mươi triệu)* đồng chưa chấp hành tại bản án số 08/2019/HS-ST ngày 20/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình thành hình phạt chung của cả hai bản án buộc bị cáo H phải chấp hành là 07 *(bảy)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (06/02/2023), phạt tiền bổ sung 30.000.000 *(ba mươi triệu)* đồng.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Hữu Đ

Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu Đ 15 *(mười lăm)* tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời hạn tạm giam là 01 *(một)* tháng 27 *(hai mươi bảy)* ngày (quy đổi thành 05 *(năm)* tháng 21 *(hai mươi mốt)* ngày cải tạo không giam giữ) còn phải chấp hành là 09 *(chín)* tháng 09 *(chín)* ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ khi Uỷ ban nhân dân xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Đỗ Hữu Đ cho Uỷ ban nhân dân xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng Uỷ ban nhân dân xã Ninh Khang trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Khấu trừ 10% thu nhập của Đỗ Hữu Đ trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, khoản 3 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Huy và bị cáo Đức.

Truy thu buộc bị cáo H phải nộp lại số tiền là 1.500.000 đồng và bị cáo Đ phải nộp lại số tiền 3.500.000 đồng để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước. Tiếp tục quản lý số tiền 1.500.000 đồng do bị cáo H nộp và số tiền 3.500.000 đồng do bị cáo Đ nộp để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền do bị cáo H và bị cáo Đ nộp cùng 02 chiếc điện thoại nói trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình theo Biên bản giao nhận đồ vạt, tài liệu, vật chứng ngày 10/03/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư và biên lai thu tiền số AA/2021/0001107 ngày 13/3/2023, số AA/2021/0001111 ngày 30/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư).

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện Hoa Lư;*
- *Công an huyện Hoa Lư;*
- *THADS huyện Hoa Lư;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh